

một việc, và dùng xong là phải loại bỏ. Anh được toàn quyền định cách loại bỏ. Tiện nhất là thủ tiêu để giữ bí mật. Sở dĩ Trung ương cử anh phụ trách công tác này vì anh nổi tiếng là sĩ quan R.U có trái tim bằng sắt, không khi nào bị rung động vì tình cảm vụn vặt. Anh đã nghe rõ chưa ?

— Thưa, nghe rõ rồi.

Xe hơi đã ra đến thương cảng. Dưới ánh sáng hoàng hôn lờ mờ, con tàu xi-gà hiện ra, lặng lẽ và âm đạm như bóng ma trên biển lạnh. Một cái bắt tay chặt chẽ. Một lời giới thiệu. Rồi cửa tàu ngầm đóng lại. Cuộc viễn du nguy hiểm bắt đầu.

*
*
*

5 phút trôi qua. Tôkarin đã chuẩn bị sẵn sàng. Một thủy thủ cao lớn bước vào, nghiêm mình chào :

— Đến rồi. Xin mời ông lên boong.

Chẳng nói, chẳng rằng, Tôkarin ra hiệu cho người thủy thủ xách va-li hành lý. Từ ca-bin của hần lên boong, hần không gặp ai. Thủy thủ đoàn được lệnh nhường lối cho thượng khách Tôkarin. Suốt thời gian ở dưới tàu, ngoại trừ hạm trưởng và một thủy thủ hầu hạ, không nhân viên nào được léo hánh tới.

Gió lạnh bên ngoài lọt vào, Tôkarin cảm thấy dễ chịu. Khí trời bên ngoài bao giờ cũng dễ chịu hơn ở trong hầm thủy đình chật chội, phải thở bằng hơi ép. Cái lạnh tho tho của gió mặn mơn man da thịt Tôkarin. Hần ưa cái lạnh ngọt ngào và thi vị này hơn những bông tuyết trắng xóa, âm đạm trên phi trường Mạc tự khoa.

Bất giác, hần nhớ lại chuỗi ngày thân tiên ở Hắc

Hải. Đêm đêm, hần lái ca-nô ra khơi với người đẹp uống rượu và hửn ng lạc tha hồ. Thời gian dường sức đã hết. Hần lại lao đầu vào cuộc sống hiểm nghèo.

Tôkarin dựa lan can, hít một hơi dài. Con tàu ngầm xi-gà lướt nhẹ trên mặt biển phẳng lặng. Tiếng nước bị bơm ra ngoài phòng chứa hòa với tiếng sóng vỗ thành một âm thanh quen thuộc và vui nhộn

Hạm trưởng đã choàng lên bộ thường phục trắng cái áo tối mura cao su màu đen. Mặt hạm trưởng vẫn dán vào cái ống nhòm cực mạnh có tác dụng xuyên thủng màn tối.

Viên sĩ quan phụ tá nhấp nháy đèn hiệu một lần nữa. Trời tối om, sương mù bao phủ, Tôkarin không nhìn thấy được gì.

Con thuyền máy của lão Thọ đang lớn dần, lớn dần. Viên hạm trưởng tiến lại gần Tôkarin :

— Ông còn thiếu món hành lý nào nữa không ?

Tôkarin lắc đầu :

— Đủ rồi, cảm ơn hạm trưởng. Tôi sẽ nhớ mãi chuyến đi lý thú này.

Hạm trưởng cười :

— Nhờ may mắn, chúng ta không gặp trở ngại. Từ đây vào bờ, chỉ còn 700 thước. Ông xuống ca nô xong, tôi sẽ cho tàu lặn xuống. Ra đến hải phận quốc tế, tàu nổi lên, tôi sẽ đánh điện báo cáo về Đồ sơn. Trân trọng chúc ông vạn sự như ý. Đúng hẹn, tôi chờ ông ở địa điểm định trước.

Qua bóng tối mờ mờ, Tôkarin nhận thấy một con thuyền máy, loại hần thường lái trên biển Hắc Hải. Tiềm thủy đình chạy chậm hần, dường như

đứng lại. Ca nô cập vào hông tàu. Những tia đèn yên lặng đua nhau hấp háy.

Hạm trưởng thân chinh ném một sợi giây ni-lông xuống biển cho người đứng trên thuyền máy bắt lấy để lái sát vào tàu ngầm. Đợi hạm trưởng buộc kỹ đầu giây vào lan can, Tokarin mới móc ví lấy một cái thang gấp bằng nhôm. Hắn giơ tay lên chào hạm trưởng và toàn thủy thủ mặc đồ đen, rồi thoăn thoắt trèo xuống. Nhìn hắn xuống thang, ai cũng tưởng hắn là diễn viên trò xiếc, vì cử chỉ của hắn nhanh nhẹn lạ thường.

Tokarin buông tay, nhảy xuống sàn thuyền. Hắn đặt chân xuống rất nhẹ mà thuyền máy vẫn trông trành như muốn đắm. Tokarin lấy tẩu cho khỏi loạng choạng, trong khi ấy lão Thọ từ từ bê lái ra khỏi nơi tàu ngầm đậu. Lão có cử chỉ khoan thai như người điều khiển du thuyền trên mặt hồ êm ả.

Tokarin thầm khen nghệ thuật đi biển của người chủ thuyền. Hắn đoán già chủ thuyền là cựu sĩ quan hàng hải, vì lái ca-nô lại gần tiệm thủy đỉnh là việc rất khó khăn. Chỉ yếu tay hoặc kém kinh nghiệm là bị sóng xô vào thân tàu bằng thép dày, con thuyền mảnh khảnh sẽ vỡ nát, hoặc ít ra cũng hư hại nặng nề.

Tokarin cảm thấy bàng khuâng khi con tàu xi-gà thân mật rẽ sóng phẳng phẳng chìm xuống, mặt biển mênh mông vội vàng khép lại. Giữa cảnh nước trời bàng bạc, chiếc U-99 lù lù biến dạng như con ma khổng lồ. Thật vậy, con người của thế kỷ trước được thấy tàu ngầm sẽ tưởng là ma... Đối với con người của thế kỷ 20 tàu ngầm chỉ là

một phát minh khoa học, như hàng trăm, hàng ngàn phát minh thường khác... Đột nhiên, giọng nói danh thép của người chỉ huy R.U. sang sảng bên tai Tokarin :

— Thiếu tá Tokarin, trên đời không có cái gì là mê tin, dị đoan cả. Mê tin, dị đoan là một hình thức của khoa học, khoa học siêu hình. Chúng ta tưởng là mê tin, dị đoan vì chúng ta còn dốt. Từ nhiều năm nay, chúng ta ngụp lặn trong sự mê muội trong khi tinh báo Tây phương tập trung nỗ lực vào gián điệp siêu hình. Chúng ta phải tìm cách theo kịp. Nếu không, chỉ 10, 15 năm nữa, Tây phương kiểm soát được các lực lượng bí mật trong vũ trụ, chúng ta sẽ bị loại trừ ra khỏi bản đồ trái đất...

Con thuyền lại trông trành dưới một đợt sóng cao bằng tòa nhà 4 tầng, Tokarin vịn lấy mạn thuyền trong khi lão Thọ xoay chân trên sàn, trông oai vệ như thiên thần. Tokarin nói :

— Chào anh bạn. Từ đây đến điểm 15 còn bao nhiêu hải lý ?

Lão Thọ đáp lớn :

— 30 dặm.

15 và 30 là mật hiệu liên lạc. Trao hiệu mật xong, Tokarin định phá lên cười. Làm nghề gián điệp, nhiều khi người ta trở nên lỗ bịch. Nếu không là nhân viên R.U. làm cách nào biết được điểm GF-186 giữa biển rộng mênh mông mà đem thuyền đến đón.

Manh áo hở ngực của lão Thọ bay phàn phật trước gió. Làn chớp xẹt lên sáng quắc. Dưới làn chớp, Tokarin nhìn rõ nét mặt và tia mắt của chủ thuyền. Tokarin không dám cười nữa. Tuy nhiên, hắn vẫn giữ thái độ điềm tĩnh :

— Hân hạnh được gặp anh. Tên tôi là Tokarin,

Giọng lão Thọ ồm ồm :

— Tôi là Thọ. Tôi có nhiệm vụ chở anh vào bờ biển.

— Còn xa không ?

— Chỉ độ một giờ là tới. Đó là gặp gió ngược. Thuận gió chỉ nhiều lắm là 20 phút.

Tôkarin nhìn cây kim lân tinh của đồng hồ Roléché :

— Đồng hồ anh mấy giờ rồi ?

Lão Thọ lái vòng sang trái để tránh một đợt sóng lớn :

— 3 giờ 50 phút.

— Cảm ơn anh. Anh chậm hơn tôi nửa giây. Thuận gió hay ngược gió ?

— Gió thổi ngang. Bực mình lắm, ca-nô cứ chạy về phía bắc.

Tuy nhiên, tôi ráng sức đưa anh vào bờ trước 5 giờ sáng. 4 giờ đã hết giới nghiêm.

— Lúc này, họ gặp mình thì nguy.

— Khỏi lo. Hạm đội chỉ canh phòng ngoài hải phận quốc tế. Vào lọt đến đây là an toàn rồi. Đêm nay, trời lạnh như cắt ruột, không ai dám mò ra bãi biển đâu. Và lại, tôi đã được phép đi trong giờ giới nghiêm.

— Giấy thật hay giả ?

Lão Thọ cười :

— Dĩ nhiên là giả. Giả nhưng không kém gì thật. Vô phúc cho ai gặp anh và tôi. Vì nếu cần, tôi sẵn sàng giết người.

« Nếu cần, tôi sẵn sàng giết người », câu nói vô tình của lão Thọ làm Tôkarin rờn rợn. Nếu cần, Tôkarin cũng sẵn sàng giết người. Cặp mắt quắc

sáng, hẩn quan sát lão Thọ từ đầu xuống chân. Toàn thân lão như được làm bằng sắt. Trên cổ, ngực, bụng, người ta không tìm ra một li mỡ thừa. Bắp thịt thon, dài, nổi lên cuộn cuộn. Thoạt nhìn, Tôkarin biết lão Thọ là người có sức khỏe phi thường.

Trong chỉ thị, trung ương R. U. không nói rõ lão Thọ giỏi võ đến đâu. Nhưng cách điều khiển thuyền máy chậm chạp mà nhanh nhẹn, nặng nề mà nhẹ nhàng của lão chứng tỏ lão là võ sĩ cừ khôi.

Gió lạnh thổi vù vù. Lão Thọ nói :

— Anh rét không ? Tôi có chai rượu mạc-ten mới khui.

Mạc-ten là một trong các thứ rượu Tây phương Tôkarin được uống và quen mùi vị trong trường gián điệp Kuchinô. Hẩn thêm rượu lạ thường, có lẽ vì hẩn vừa đặt chân đến một xứ lạ, giữa những nguy hiểm chết người. Song hẩn không dám uống. Hẩn bắt đầu gọi lão Thọ. Hẩn phải lo công việc trước. Giọng đều đều, hẩn hỏi :

— Có xe hơi cho tôi không ?

Lão Thọ đáp cộc lốc :

— Có.

— Ở đâu ?

— Trên bờ. Tôi chỉ đưa anh đến bãi cát, rồi anh lên bộ một mình. Xe tôi mang cho anh là chiếc dip sơn màu sẫm nhạt của Mỹ, đeo băng số công đoàn ngoại giao.

— Số mấy ?

— Thong thả. Anh nóng nảy quá.

— Tôi cần biết đầy đủ chi tiết. Anh có bồn phẫn tương trình lại với tôi.

— Đồng ý. Nhưng, việc nào lúc ấy.

Đôi giọng thân mật, lão Thọ hỏi :

— À, anh có mang cái gì theo cho tôi không ?

Tokarin gật đầu :

— Có. Toàn bạc mới cho anh.

— Xin anh giao cho tôi.

— Chưa được. Việc nào, lúc ấy.

Tokarin vừa nhắc lại một câu nói của lão Thọ. Vở quít dày, móng tay nhọn, thái độ của Tokarin làm lão Thọ vùng phá lên cười.

Tokarin nhăn mặt :

— Tôi không ưa nhân viên dưới quyền có thái độ ngạo mạn .

Lão Thọ hừ một tiếng rồi đáp :

— Tôi là nhân viên của Tổ chức, không phải của riêng anh.

— Tổ chức là tôi. Tổ chức cử tôi đến. Anh có bốn phen tuân lệnh tôi.

— Anh lầm rồi. Theo chỉ thị, tôi ra đón anh ngoài khơi và chở vào, kiểm sẵn xe hơi cho anh. Chỉ thị không dặn tôi phải khúm núm với anh. Lão Thọ này dọc ngang hàng chục năm chưa quỳ lạy ai cả. Xin anh hiểu cho.

Tokarin nín lặng.

Hai người nín lặng hồi lâu. Trên mặt biển chỉ có tiếng gió rít và sóng vỗ. Thuận gió, con thuyền máy chạy thật nhanh về phía Bãi Sau. Rặng núi Vũng Tàu đã hiện ra sừng sững trước mặt. Dầu nhắm cả hai mắt, lão Thọ cũng vẫn không thể nào lạc đường. Qua mạn khuya lờ mờ, hẳn cảm thấy hàng cây phi lao cao vút đương thì thăm trên bãi cát rộng. Thành phố Vũng Tàu còn yên giấc ngủ say.

Đột nhiên, lão Thọ té hẳn một bên vai. Cảm giác bại xuội kỳ quặc này, lão thường có mỗi khi sợ hãi vô căn cứ. Thật vậy, lão bỗng sợ hãi một cách khác thường, mặc dầu không hiểu tại sao mà sợ hãi. Trong đời lang bạt, ít khi lão sợ hãi, nhưng đến khi sợ hãi thì tay chân tê liệt, mặt tái mét, ngón tay run lẩy bẩy, tóc gáy dựng ngược.

Lão Thọ sợ hãi có lẽ vì vừa đọc thấy ý nghĩ của Tokarin trong luồng mắt tóe lửa. Anh chớp xẹt lên, lão nhận ra khuôn mặt khô ngo nhưng lạnh lùng của người đàn ông lạ.

Bầu trời yên tĩnh được một lát lại nổi gió như cũ. Một đợt sóng lớn húc vào mạn thuyền máy. Lão Thọ giảm bớt tốc độ. Bờ biển hiện ra lờn dần. Dãy nhà lớn, nhìn ra biển, dựng lên sừng sững như vách núi. Cách một trăm thước, về bên hữu, nổi bật những hình thù đen sì, vương vãn như cái hộp. Đó là các quán ăn ở Bãi Sau.

Lão Thọ cất tiếng :

— Đến rồi. Mời anh ngồi xuống. Và đội cái nón lá lên đầu. Sĩ quan cố vấn Mỹ không bao giờ ra biển lúc 4, 5 giờ sáng.

Lão Thọ tắt máy. Còn tròn, con thuyền lướt nhẹ vào bờ. Rồi dừng lại quay một vòng trên mặt nước sủi bọt. Tokarin hỏi :

— Tôi xuống được chưa ?

Lão Thọ nhìn quanh quất :

— Thong thả. Anh để tôi dạo một vòng xem sao.

Bờ biển vắng tanh. Trận bão rét lạnh đã nhốt dân chúng Vũng Tàu trong nhà. Lão Thọ đưa tay ra hiệu. Tokarin lại hỏi :

— Anh lên bộ với tôi không ?

— Không. Tôi phải lái thuyền tới nơi khác, kéo ở đây người ta nghỉ.

— Thôi, tôi xin chào anh. Đây, tiền thưởng của anh đây. Theo lời anh yêu cầu, tôi mang toàn đó là Mỹ, loại giấy bạc năm đồng.

Vừa nói, Tôkarin vừa ấn vào tay lão Thọ một cái gói dày cộm. Hắn nói tiếp :

— Anh đếm lại đi.

Không cần Tôkarin nhắc lại lần thứ hai, lão Thọ ghé răng cắn đứt sợi giây gai buộc ngoài, đoạn mở tung cái gói ra. Lão ngồi xây lưng lại phía bờ biển, lấy áo tơi mưa che bốn bên cho ánh đèn bấm khỏi lọt ra ngoài, rồi thoãn thoắt đếm tiền. Những tờ mỹ kim dày và kêu ròn tan gây cho lão một không khí ấm áp khoái cảm. Với đồng tiền kếp sù này, lão sẽ giàu to. Lão sẽ lên chuyến xe đò sớm nhất để về Sài Gòn. Mặc dầu lão giữ chức trú sứ R.U. ở Cấp, lão vẫn không được R.U. tin cậy. Người ta dùng lão vì thấy lão là thủy thủ có tài, và là nhân viên do thám quyền biển, gan góc. Lão làm cho R.U. chẳng phải vì lý do chính trị, mà vì đồng tiền, vì không còn việc làm nào khác hợp khả năng.

Lão Thọ nuôi dự định rút lui từ lâu. Lão nhận tâm hạ sát Trần Độ là vì thế. Kế hoạch của lão rất giản dị : sau khi từ già Tôkarin, lão sẽ lái thuyền vào cái hang đá bí mật chỉ mình lão biết, cách Núi Nhỏ một quãng, lão sẽ tháo gỡ động cơ ném xuống biển. Xong xuôi, lão về nhà, thụ xếp hành trang đón xe đi Sài Gòn. Tại đó lão sẽ đổi tên, lập lại cuộc đời mới.

Lão Thọ mỉm nụ cười kiêu ngạo. Tôkarin không thể ngờ hẳn rắp tâm phản bội. Nói cho đúng, lão Thọ không phản bội. Lão chỉ bỏ nghề mà thôi. Lão bỏ nghề vì có linh tinh sớm muộn, người ta sẽ thộp được lão, lôi ra tòa án quân sự. Nước nào cũng vậy, làm gián điệp cho ngoại bang đều bị trừng trị rất nặng. Nhất là làm gián điệp cho kẻ thù. Riêng tội gián điệp đã đủ mất mạng, phương chi còn tội giết người, tội kết bè vượt ngục Còn đảo nữa..

Ra trước vành móng ngựa, lão sẽ hết đường chối cãi. Quan tòa sẽ nhìn thẳng vào mặt lão, giọng lạnh lùng : tử hình. Tử hình ! Bị vào phòng hơi ngạt, hoặc lên ghế điện, còn đỡ sợ phần nào, vì từ từ bước chân sang thế giới bên kia một cách êm ái, chẳng cảm thấy đau đớn. Đẳng này người ta lại mang lão ra pháp trường..

Một buổi sáng thê lương, sương mù bao phủ cảnh vật, từ từ được đưa lên xe bit bùng tới bãi rộng giữa vòng tròn binh sĩ cầm súng cầm lưỡi lê sáng quắc. Con dao máy hình tam giác sắc như nước sẽ rơi phập vào cái gáy được cạo trắng hếu, dầu lâu lăn long lóc vào cái sọt đựng gần đây mặt cưa... Đầu lâu ấy, cái gáy ấy là của lão Thọ..

Lão Thọ còn ham sống lắm. Từ nhiều tháng nay, lão phải trốn chui, trốn nhủi, đội lốt một bác chài ngu dốt, không biết gì hết, ngoài việc cơm ngày hai bữa xuềnh xoàng, và lái thuyền ra khơi đánh cá. Thật ra lão Thọ là con người của Sài Gòn ban đêm, rượu sâm banh dầm đá lạnh uống thay nước lã, đốt tờ một trăm đô la để tìm cái tích kẻ của vũ nữ trong tiệm nhảy tối mờ mờ — giống như công tử Bạc Liêu ngày nọ — và khi cần, rút súng bắn tình địch như găng tơ màn ảnh.. Lâu